TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HSST

Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thanh Thúy

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thôi

-Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Yến Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên toà*: Ông Lại Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

- Lê Anh H, sinh năm 1980 tại tỉnh Bến Tre, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 2B, ấp AP, xã AK, huyện CT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lê Văn Nh, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị Bích T1, sinh năm 1955; Vợ: Võ Thị Minh T2, sinh năm: 1981(đã ly hôn); Con: Lê Thị Minh A, sinh năm 2001 và Lê Anh M, sinh năm 2011; Tiền sự: Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC ngày 26/4/2019 của Công an phường 5, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm từ ngày 17/9/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Huỳnh Văn Th, sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 18, ấp BT, xã CS, huyện MCN, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Huỳnh Văn Th1, sinh năm 1962 và bà ĐoànThị L, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 21/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2019 cho đến nay. Có mặt.

** Bị hại:*

- Nguyễn Thành T, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Số 28D, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

- Võ Chí Công, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Số 80A1, khu phố 1, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.(Vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Đỗ Minh Đ, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Ấp HL, xã LT, Huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.(Vắng mặt).

- Châu Tuấn Ngh, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Số 309D1, ấp AT A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.(Vắng mặt).

- Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Số 11A, khu phố BK, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.(Vắng mặt).

- Lê Anh D, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Số 177B, khu phố BN, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.(Vắng mặt).

** Người làm chứng:*

Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số 198B, khu phố C, phường TX, quận B, Thành Phố Hồ Chí Minh.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 17/9/2019, Huỳnh Văn Th đến khu vực phường 5, thành phố Bến Tre thì gặp Lê Anh H, do không có tiền tiêu xài nên H rủ Th đi trộm cắp tài sản thì Th đồng ý. Để thực hiện ý định, Th chạy xe mô tô của Th chở H lưu thông trên đường Nguyễn Văn Tư hướng từ phường 7 về phường 5, thành phố Bến Tre. Khi đến trước tiệm chụp hình 42[a] ở số 34D1 khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cả hai phát hiện anh Nguyễn Thành T đang nằm ngủ trên vỉa hè kế bên có dựng xe mô tô biển số 71S5-8698 (bên trong cốp xe có 02 thẻ bảo hiểm, 02 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thành T và 01 thẻ Siêu thị Coop Mart mang tên Nguyễn Hồng Vi), chìa khóa xe và điện thoại di động hiệu KECHAODA K332 nên Th dừng xe lại để H vào lấy xe mô tô biển số 71S5-8698 và điện thoại di động của anh T chạy ra ngoài rồi cùng Th đem về phòng trọ của Th cùng bạn gái tên Nguyễn Thị Th đang thuê ở phòng

số 17 nhà trọ 476C khu phố 3, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre. Tại đây H lấy điện thoại cất giữ, mở cốp xe lấy 02 thẻ bảo hiểm, 02 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thành T và 01 thẻ siêu thị Coop Mart mang tên Nguyễn Hồng V đưa cho Th rồi ra về. Sau đó, hành vi của Th và H bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RS, màu đỏ - đen, biển số 71S5-8698.

- 02 thẻ bảo hiểm và 02 thẻ ATM mang tên Nguyễn Thành T và 01 thẻ siêu thị Coop Mart mang tên Nguyễn Hồng Vi.

- 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA K332, Imei 868185030149835.

- Số tiền : 459.000 đồng

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 846/KL-HDĐG ngày 21/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE RS, màu đỏ, đen; biển số 71S5-8698, số máy HC09E-6551486, số khung: không tìm thấy. Trị giá tài sản vào ngày 17/9/2019 là 9.750.000 đồng;

- Điện thoại di động hiệu KECHAODA K332, Imei 868185030149835. Trị giá tài sản vào ngày 17/9/2019 là 126.000 đồng.

Ngoài ra Lê Anh H còn một mình nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác:

Vụ thứ 01: Khoảng 02 giờ sáng, không rõ ngày vào cuối tháng 8/2019, H biết nhà nghỉ Thiên Kim của anh Võ Chí C ở ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre không ai trông coi nên rủ đối tượng tên T (không rõ tên thật và địa chỉ) đến lấy tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý và dùng xe mô tô của T chở H đến nhà nghỉ Thiên Kim. Khi đến nơi, H và Tùng chui qua hàng rào vào phòng phía sau nhà nghỉ lấy của anh C 01 bộ máy lạnh hiệu Elextrolux khiêng ra ngoài rồi cùng nhau đem qua xã Mỹ Thạnh An bán cho Đỗ Minh Đ được 1.500.000 đồng, chia nhau mỗi người 750.000 đồng tiêu xài. Sau khi mua bộ máy lạnh, Đ không sử dụng mà bán lại cho Châu Tuấn Ngh cùng giá 1.500.000 đồng, Đ chưa nhận được tiền từ anh Ngh.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265.

Vụ thứ 02: Không rõ ngày vào đầu tháng 9/2019, H một mình đi xem mô tô của H đến nhà nghỉ Thiên Kim tại ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre lấy 01 máy nước

nóng đem bán ve chai ở khu vực cầu Bình Nguyên thuộc phường 6, thành phố Bến Tre được 210.000 đồng. Hiện tài sản không thu hồi được.

Vụ thứ 03: Cách vụ thứ 02 khoảng 01 tuần, H cũng một mình đi xe mô tô của H đến nhà nghỉ Thiên Kim tiếp tục lấy của anh C 01 bàn tròn bằng Inox và 04 cái ghế bằng Inox sau đó bán cho Nguyễn Thị Cẩm T (sinh năm 1988, ĐKTT: 11A, khu phố BK, phường A, thành phố BT) được 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm.

- 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 1141/KL-HDĐG ngày 09/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:

- 01 máy nước nóng, trị giá là 3.000.000 đồng;

- 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm, trị giá là 750.000 đồng;

- 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm, trị giá là 300.000 đồng;

- 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểm máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265, trị giá là 4.200.000 đồng

Tại Bản cáo trạng số: 05/KSĐT-KT ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo H và bị cáo Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Đối với bị cáo H: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với bị cáo Th: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo H không có nghề nghiệp, bị cáo Th không có thu nhập ổn định.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Nguyễn Thành T xe mô tô biển số 71S5-8698; điện thoại di động hiệu KECHAODA; 02 thẻ bảo hiểm; 02 thẻ ATM và 01 thẻ siêu thị Coop Mart. Hiện bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Võ Chí C: 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265; 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm; 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm. Hiện anh C yêu cầu bị cáo H bồi thường trị giá máy nước nóng theo định giá là 3.000.000 đồng; Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan Đỗ Minh Đ yêu cầu bồi thường 1.500.000 đồng tiền mua bộ máy lạnh sau đó bị thu hồi. Bị cáo H đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Đối với việc bị hại Võ Chí C khai còn mất thêm các tài sản: 01 bộ máy lạnh, 04 máy nước nóng, 04 quạt máy, 04 ti vi, 04 ghế ngồi và 04 vòi nước (rumine) và bị hại Nguyễn Thành T khai còn mất thêm 01 điện thoại di động Samsung J7 và 400.000 đồng. Do các bị cáo H và Th không thừa nhận và không có chứng cứ gì khác chứng minh Th và H chiếm đoạt nên không đủ căn cứ tính thêm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đối với các tài sản này.

Đối với đối tượng tên T do chưa xác định được tên thật và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Thu không biết xe mô tô biển số 71S5-8698 mà Th và H đem về nhà trọ cất giấu là tài sản do các bị cáo này phạm tội mà có và Đỗ Văn Đô khi mua bộ máy điều hòa do H bán không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm.

Bị cáo H khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2019 đến ngày 17/9/2019, trên địa bàn phường 7 và xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre Lê Anh H tiếp tục có hành vi cùng với Huỳnh Văn Th thực hiện 01 vụ Trộm cắp tài sản chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành T 01 xe mô tô biển số 71S5-8698 trị giá 9.750.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA trị giá 126.000 đồng và một mình thực hiện 03 vụ Trộm cắp tài sản chiếm đoạt của anh Võ Chí C 01 máy nước nóng, trị giá 3.000.000 đồng; 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm, trị giá 750.000 đồng; 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm, có giá trị là 300.000 đồng; 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265, trị giá 4.200.000 đồng. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt do Hội đồng định giá thành phố Bến Tre xác định. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Th khai nhận vào khoảng 04 giờ ngày 17/9/2019, bị cáo cùng bị cáo H thực hiện 01 vụ Trộm cắp tài sản chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành T 01 xe mô tô biển số 71S5-8698 trị giá 9.750.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA trị giá 126.000 đồng. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh T do Hội đồng định giá thành phố Bến Tre xác định. Bị cáo không khiếu

nại gì đối với các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Nguyễn Thành T trình bày: Sáng ngày 17/9/2019 anh có nằm ngủ khu vực khu phố Mỹ Tân, phường 7, thành phố Bến Tre thì bị mất trộm số tài sản như cáo trạng nêu. Anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre giao trả lại xong. Nay anh không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng là phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo H và bị cáo Th tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với bản ảnh thực nghiệm điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính nên vào khoảng 04 giờ ngày 17/9/2019, bị cáo H cùng bị cáo Th đã lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành T 01 xe mô tô biển số 71S5-8698 trị giá 9.750.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA trị giá 126.000 đồng. Bị cáo H còn một mình thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt của anh Võ Chí C 01 máy nước nóng, trị giá 3.000.000 đồng; 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm, trị giá 750.000 đồng; 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm, có giá trị là 300.000 đồng; 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265, trị giá 4.200.000 đồng.

[3] Bị cáo H và bị cáo Th là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi, các bị cáo đã cố ý, cùng lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Các bị cáo đã từng bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo H và bị cáo Th về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sự Thếu cảnh giác của các chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây T lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đối với bị cáo Th), bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đối với bị cáo H). Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành, ngoài ra bị cáo H là người rủ rê và thực hiện với mức độ tích cực hơn so với bị cáo Th. Cả hai bị cáo thực hiện không có sự câu kết chặt chẽ, đồng phạm mang tính giản đơn. Đối với bị cáo H, ngoài lần đồng phạm với bị cáo Th, còn ba lần thực hiện hành vi phạm tội trước đó nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Th đã từng bị kết án đã chấp hành xong nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, cả hai bị cáo được hưởng là thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây Thệt hại không lớn, được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo là "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Nguyễn Thành T xe mô tô biển số 71S5-8698; điện thoại di động hiệu KECHAODA; 02 thẻ bảo hiểm; 02 thẻ ATM và 01 thẻ siêu thị Coop Mart. Hiện bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Võ Chí C: 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265; 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm; 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm.

- Số tiền 459.000 đồng của bị cáo Th không liên quan đến tội phạm bên giao trả lại cho bị cáo Th.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt gồm xe mô tô biển số 71S5-8698; điện thoại di động hiệu KECHAODA; 02 thẻ bảo hiểm; 02 thẻ ATM và 01 thẻ siêu thị Coop Mart. Hiện bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Bị hại Nguyễn Võ Chí C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265; 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm; 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm. Bị hại C yêu cầu bị cáo H bồi thường trị giá máy nước nóng theo định giá là 3.000.000 đồng, bị cáo H đồng ý nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo H bồi thường cho anh C số tiền 3.000.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị Cẩm T mua tài sản của bị cáo H gồm 01 bàn tròn và 04 ghế ngồi không biết tài sản phạm tội mà có. Cơ quan cảnh sát Điều tra đã thu hồi giao trả cho bị hại. Chị T không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã mua tài sản của bị cáo H là tự nguyện nên ghi nhận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Minh Đ yêu cầu bị cáo H bồi thường 1.500.000 đồng tiền mua bộ máy lạnh sau đó bị thu hồi. Bị cáo H đồng ý nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo H phải bồi thường cho anh Đ.

[9] Hành vi của chị Nguyễn Thị Th, anh Đỗ Minh Đ không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không xử lý chị Th và anh Đ là phù hợp.

[10] Đối với đối tượng tên T bị cáo H khai cùng với bị cáo thực hiện hành vi trộm nhưng do mới quen biết chưa rõ tên thật và địa chỉ nên chưa làm việc được . Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh làm việc để xử lý theo quy định của luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần Thết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị cáo H phải bồi thường tài sản cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Anh H, Huỳnh Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Anh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Th 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Nguyễn Thành T xe mô tô biển số 71S5-8698; điện thoại di động hiệu KECHAODA; 02 thẻ bảo hiểm; 02 thẻ ATM và 01 thẻ siêu thị Coop Mart.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Võ Chí C: 01 bộ máy lạnh màu trắng, loại Electrolux, kiểu máy ESM 12CRF-D4E số se ri 60284265; 01 bàn tròn bằng kim loại màu trắng, đường kính 118cm, cao 75cm; 04 ghế ngồi bằng kim loại màu trắng kích thước 33cm x 33cm x 47cm.

- Giao trả số tiền 459.000 (Bốn trăm năm mươi chính nghìn) đồng cho bị cáo Huỳnh Văn Th.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/02/2020 hiện Chi cục Th hành án dân sự thành phố Bến Tre đang quản lý)

4. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Bị hại Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt gồm xe mô tô biển số 71S5-8698; điện thoại di động hiệu KECHAODA; 02 thẻ bảo hiểm; 02 thẻ ATM và 01 thẻ siêu thị Coop Mart. Hiện bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Buộc bị cáo Lê Anh H bồi thường cho bị hại Võ Chí C số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng giá trị tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được.

- Buộc bị cáo Lê Anh H bồi thường cho anh Đỗ Minh Đ số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng do mua tài sản của bị cáo H bị Cơ quan Công an thu hồi tài sản giao trả cho bị hại.

5. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Lê Anh H và Huỳnh Văn Th mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Bị cáo Lê Anh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại Nguyễn Thành T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Võ Chí C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đỗ Minh Đ, Châu Tuấn Ngh, Nguyễn Thị Cẩm T, Lê Anh D vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã AK, huyện CT, tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã CS, huyện MCN, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (08b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình